

Cụ thọ Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo thế nào mà do vì sức phương tiện thiện xảo này, nên tuy quán các pháp đều không có tự tánh, hoàn toàn chẳng phải thật có, nhưng nương vào thế tục, phát tâm hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, vì các hữu tình tuyên thuyết các pháp khiến được hiểu biết chơn chánh, xa lìa điên đảo?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo thế này, hoàn toàn chẳng thấy có chút thật pháp nào có thể an trụ trong đó, vì do an trụ trong đó mà có chướng ngại; vì do chướng ngại nên có thối lui; vì do thối lui mà tâm yếu đuối; vì tâm yếu đuối nên sanh biếng lười.

Nay Xá-lợi Tử! Vì tất cả pháp hoàn toàn không thật sự có, không có ngã, ngã sở, đều lấy vô tánh làm tự tánh, bản tánh vắng lặng, tự tướng vắng lặng, chỉ có tất cả phàm phu ngu si mê lầm điên đảo, chấp trước sắc uẩn, chấp trước thọ, tưởng, hành, thức uẩn; chấp trước nhãn xúc, chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chấp trước sắc xúc, chấp trước thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; chấp trước nhãn giới, chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; chấp trước sắc giới, chấp trước thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; chấp trước nhãn thức giới, chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; chấp trước nhãn xúc, chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chấp trước các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, chấp trước các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; chấp trước địa giới, chấp trước thủy, hỏa, phong, không, thức giới; chấp trước nhân duyên, chấp trước đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; chấp trước các pháp từ duyên sanh ra; chấp trước vô minh, chấp trước hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; chấp trước bố thí Ba-la-mật-đa, chấp trước tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chấp trước pháp không nội, chấp trước pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm

bất được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chấp trước bốn niệm trụ, chấp trước bốn chánh đạo, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; chấp trước Thánh đế khổ, chấp trước Thánh đế tập, diệt, đạo; chấp trước bốn tịnh lự, chấp trước bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chấp trước tám giải thoát, chấp trước tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; chấp trước pháp môn Đà-la-ni, chấp trước pháp môn Tam-ma-địa; chấp trước pháp môn giải thoát không, chấp trước pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; chấp trước bậc Cực hỷ, chấp trước bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chấp trước năm loại mắt, chấp trước sáu phép thần thông; chấp trước mười lực Phật, chấp trước bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chấp trước ba mươi hai tướng Đại sĩ, chấp trước tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; chấp trước pháp không quên mất, chấp trước tánh luôn luôn xả; chấp trước trí nhất thiết, chấp trước trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; chấp trước quả Dự lưu, chấp trước quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; chấp trước tất cả hạnh Đại Bồ-tát, chấp trước quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật; chấp trước phàm phu; chấp trước Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Đại Bồ-tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Này Xá-lợi Tử! Do nhân duyên ấy, các Đại Bồ-tát quán tất cả pháp hoàn toàn không thật sự có, không có ngã, ngã sở, đều dùng vô tánh làm tự tánh, bản tánh vắng lặng, tự tướng vắng lặng, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh như huyền sư, vì hữu tình thuyết pháp, đó là với người xan tham thì nói bố thí, khiến tu bố thí Ba-la-mật-đa; hoặc người phá giới thì nói tịnh giới, khiến tu tịnh giới Ba-la-mật-đa; hoặc người sân giận thì nói an nhẫn, khiến tu an nhẫn Ba-la-mật-đa; hoặc người giải đãi thì nói tinh tấn, khiến tu tinh tấn Ba-la-mật-đa; hoặc người tán loạn thì nói tịnh lự, khiến tu tịnh lự Ba-la-mật-đa; hoặc người ngu si thì nói Bát-nhã, khiến tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy, an lập hữu tình, khiến an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa rồi, lại vì họ tuyên thuyết Thánh pháp thù thắng có khả năng thoát khỏi sanh tử. Các loài hữu tình nương vào đó mà tu học, hoặc đắc quả Dự lưu, hoặc đắc quả Nhất lai, hoặc đắc quả Bất hoàn, hoặc đắc quả A-la-hán, hoặc đắc quả vị Độc giác, hoặc vào bậc Đại Bồ-tát, hoặc đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tại sao chẳng gọi là người có sở đắc, có nghĩa là các hữu tình thật không có sở hữu mà khiến an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; lại vì họ tuyên thuyết Thánh pháp thù thắng có khả năng thoát khỏi sanh tử; hoặc khiến đắc quả Dự lưu, hoặc khiến đắc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, hoặc khiến vào bậc Đại Bồ-tát, hoặc khiến đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với các hữu tình chẳng phải có sở đắc. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử! Vì các Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy thật có hữu tình nhỏ nào có thể nắm bắt được, chỉ có thể tục giả nói hữu tình.

Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy, khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, an trụ hai đế, vì các hữu tình, tuyên thuyết Chánh pháp. Hai đế là gì? Đó là thế tục đế và thắng nghĩa đế.

Nay Xá-lợi Tử! Trong hai đế, hữu tình chẳng thể nắm bắt được, sự an lập hữu tình cũng chẳng thể nắm bắt được. Nhưng các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, vì các hữu tình, tuyên thuyết pháp yếu. Các loài hữu tình nghe pháp ấy rồi, ở trong hiện pháp còn chẳng đắc ngã, huống là sẽ đắc sở cầu là quả chứng.

Nay Xá-lợi Tử! Như thế, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, tuy vì hữu tình tuyên thuyết Chánh pháp, khiến tu chánh hạnh, đắc quả sở chứng, nhưng đối với họ, tâm hoàn toàn không có sở đắc.

Cụ thọ Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này là chơn Đại Bồ-tát, tuy đối với các pháp, chẳng đắc nhất tánh, chẳng đắc dị tánh, chẳng đắc tổng tánh, chẳng đắc biệt tánh, nhưng mang áo giáp đại công đức như thế; do mang áo giáp đại công đức như thế, nên chẳng hiện cõi Dục, chẳng hiện cõi Sắc, chẳng hiện cõi Vô sắc, chẳng hiện cõi hữu vi, chẳng hiện cõi vô vi. Tuy giáo hóa hữu tình khiến thoát ba cõi nhưng đối với hữu tình hoàn toàn không có sở đắc, cũng lại chẳng đắc sự an lập hữu tình. Vì sự an lập hữu tình chẳng thể nắm bắt được nên không buộc không mở; vì không buộc không mở nên không nhiễm không tịnh; vì không nhiễm không tịnh nên các thú sai biệt chẳng thể rõ biết; vì các thú sai

biệt chẳng thể rõ biết nên không nghiệp, không phiền não; vì không nghiệp, không phiền não nên cũng không có quả dị thực; đã không có quả dị thực thì làm sao biết được có ngã và hữu tình lưu chuyển các thú, hiện ở ba cõi, đủ các loại sai biệt?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Nay Xá-lợi Tử! Nếu loài hữu tình trước có, sau không, thì Bồ-tát, Như Lai có sự sai lầm; nếu sự sanh tử của các thú trước có, sau không, thì Bồ-tát, Như Lai cũng có sai lầm; trước không, sau có, lý cũng như vậy. Vì vậy, nay Xá-lợi Tử! Như Lai xuất thế, hoặc chẳng xuất thế, pháp tướng thường trụ không bao giờ chuyển đổi. Vì tất cả pháp, pháp tánh, pháp giới, pháp định, pháp trụ, chơn như, thật tế, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, giống như hư không. Trong đó, còn không có ngã, không có hữu tình, không có dòng sanh mạng, không có khả năng sanh khởi, không có sự dưỡng dục, không có sự trưởng thành, không có chủ thể luân hồi, không có ý sanh, không có nho đồng, không có khả năng làm việc, không có khả năng khiến người làm việc, không có khả năng tạo nghiệp, không có khả năng khiến người tạo nghiệp, không có khả năng thọ quả báo, không có khả năng khiến người thọ quả báo, không có cái biết, không có cái khiến người biết, không có cái thấy, không có cái khiến người thấy, huông là có sắc, có thọ, tướng, hành, thức; có nhãn xúc, có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; có sắc xúc, có thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; có nhãn giới, có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; có sắc giới, có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; có nhãn thức giới, có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; có nhãn xúc, có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; có địa giới, có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; có các duyên khởi, có pháp duyên sanh, có các chi duyên khởi; đã không có các pháp sở thuyết như thế, thì làm sao có các thú sanh tử; các thú sanh tử đã chẳng thể nắm bắt được, thì làm sao có thành thục hữu tình, khiến họ giải thoát, chỉ nương thế tục, giả nói là có?

Nay Xá-lợi Tử! Vì các pháp như thế, tự tánh đều không; các Đại Bồ-tát từ Phật quá khứ đã nghe như thật rồi, vì cứu thoát hữu tình điên đảo chấp trước, nên phát tâm hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Khi phát tâm hướng đến chẳng nghĩ thế này: Ta đối với pháp này đã đắc, sẽ đắc, khiến hữu tình kia đã độ, sẽ độ, sự chấp trước các khổ sanh tử.

Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy vì độ thoát hữu tình điên đảo chấp trước, nên mang áo giáp công đức, thế nguyện rộng lớn trang nghiêm,

đồng mãnh chánh cần, không có gì luyến tiếc, chẳng từ bỏ quả vị giác ngộ cao tột, đối với Bồ-đề thường chẳng khởi do dự, đó là ta sẽ chứng hay sẽ chẳng chứng? Luôn luôn nghĩ thế này: Ta chắc chắn sẽ chứng sở cầu là quả vị giác ngộ cao tột, làm các việc lợi ích chơn thật cho các hữu tình, đó là khiến họ giải thoát mê lầm điên đảo, qua lại các thú chịu khổ sanh tử.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy tuy độ thoát hữu tình mê lầm điên đảo sanh tử các thú, nhưng không có sở đắc, chỉ nương vào thế tục nói có việc đó.

Này Xá-lợi Tử! Như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của y dùng thuật để võng hóa làm vô lượng trăm ngàn ức loài hữu tình, lại hóa đủ loại đồ ăn thức uống thượng diệu cho các hóa hữu tình ấy ăn đều khiến no đủ; làm việc ấy rồi, mừng vui xướng lên ta đã đạt được phước đức to lớn.

Này Xá-lợi Tử! Theo ý ông thì sao? Nhà ảo thuật ấy hoặc đệ tử của y có thật khiến cho hữu tình được no đủ chẳng?

Xá-lợi Tử thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không!

Phật dạy:

- Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát cũng giống như thế, từ khi mới phát tâm vì muốn độ thoát các hữu tình, nên tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; an trụ Thánh đế khổ, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tu hành pháp môn Đà-la-ni, tu hành pháp môn Tam-ma-địa; tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực

Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành ba mươi hai tướng Đại sĩ, tu hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; viên mãn đạo đại Bồ-đề của Đại Bồ-tát, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tuy làm việc như thế, nhưng đối với hữu tình và tất cả pháp hoàn toàn không có sở đắc, chẳng nghĩ thế này: Ta dùng pháp này điều phục các loại hữu tình như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là đạo đại Bồ-đề của Đại Bồ-tát mà các Đại Bồ-tát tu hành đạo này, phương tiện thiện xảo, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát từ khi mới sơ phát tâm đã tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, đã hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã hành pháp không nội, đã hành pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Đã hành bốn niệm trụ, đã hành bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Đã hành Thánh đế khổ, đã hành Thánh đế tập, diệt, đạo. Đã hành bốn tịnh lự, đã hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đã hành tám giải thoát, đã hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Đã hành pháp môn Đà-la-ni, đã hành pháp môn Tam-ma-địa. Đã hành pháp môn giải thoát không, đã hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Đã hành bậc Cự hỷ, đã hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cự nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân. Đã hành năm loại mắt, đã hành sáu phép thần thông. Đã hành mười lực Phật, đã hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Đã hành pháp không quên mất, đã hành tánh luôn luôn xả. Đã hành trí nhất thiết, đã hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác đều là đạo đại Bồ-đề của Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát tu hành đạo này, phương tiện thiện

xảo, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mà không có tướng về hữu tình, cõi Phật v.v...

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, thành thực hữu tình?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát khi tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, tự hành bố thí, cũng khuyên người hành bố thí, ân cần dạy bảo trao truyền khuyên răn họ: Các thiện nam tử! Chớ chấp trước bố thí, nếu chấp bố thí thì sẽ lại thọ thân, nếu lại thọ thân thì do đây mà lần lượt sẽ thọ vô lượng khổ lớn mãnh liệt. Nay các thiện nam tử! Trong thắng nghĩa đế, hoàn toàn không có bố thí, cũng không có người bố thí, cũng không có người nhận, cũng không có vật bố thí, cũng không có quả của bố thí. Các pháp như thế đều bản tánh không. Trong bản tánh không, không có pháp có thể nắm bắt, tánh không của các pháp cũng chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát khi tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tuy đối với hữu tình, tự hành bố thí, cũng khuyên người bố thí, nhưng đối với sự bố thí, người bố thí, người nhận, vật bố thí, kết quả bố thí đều không sở đắc. Bố thí Ba-la-mật-đa như thế gọi là vô sở đắc Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát ấy, khi đối với các pháp này không có sở đắc, phương tiện thiện xảo, có thể giáo hóa hữu tình đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc giác, hoặc hướng đến quả vị giác ngộ cao tột.

Nay Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nương vào pháp bố thí, thành thực hữu tình, khiến được an lạc.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, tự hành bố thí Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người hành bố thí Ba-la-mật-đa; sáng suốt xung dương sự hành pháp bố thí Ba-la-mật-đa, hoan hỷ khen ngợi người hành bố thí Ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, tu hành đại bố thí Ba-la-mật-đa rồi, hoặc sanh trong dòng dõi lớn đồng với Sát-đế-lợi, hoặc sanh trong dòng dõi lớn đồng với Bà-la-môn, hoặc sanh trong dòng dõi lớn đồng với Trưởng giả, hoặc sanh trong dòng dõi lớn đồng với Cư sĩ, hoặc làm Tiểu vương ở trong nước nhỏ, phú quý tự tại, hoặc làm Đại vương ở trong nước lớn, phú quý tự tại, hoặc làm chuyển Luân vương ở trong bốn châu, phú quý tự tại.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, sanh vào những nơi tôn quý như thế, dùng bốn nhiếp sự nhiếp hóa các hữu tình. Những gì là bốn? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự. Đại Bồ-tát ấy, khi dùng bốn nhiếp sự nhiếp hóa hữu tình, trước hết dạy cho hữu tình an trụ bố thí, từ đó lần lượt khiến an trụ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; lại khiến an trụ bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; lại khiến an trụ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; lại khiến an trụ Tam-ma-địa không, Tam-ma-địa vô tướng, Tam-ma-địa vô nguyện. Đại Bồ-tát ấy, khiến các hữu tình an trụ các thiện pháp như thế rồi, hoặc khiến hướng nhập Chánh tánh ly sanh, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; hoặc khiến hướng nhập Chánh tánh ly sanh, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; hoặc khiến hướng nhập Chánh tánh ly sanh lần lượt tu học các bậc Bồ-tát, mau đạt đến quả vị giác ngộ cao tột. Lại bảo với họ: Này các thiện nam tử! Nên phát đại nguyện, mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, làm cho các hữu tình lợi ích an lạc. Các loài hữu tình chấp trước các pháp hoàn toàn không có tự tánh, nhưng chỉ vì điên đảo, hư vọng phân biệt cho là có. Vì vậy, các người thường nên tinh cần tự đoạn điên đảo, cũng nên dạy người khiến đoạn điên đảo; tự thoát sanh tử, cũng nên dạy người khiến thoát sanh tử; tự đạt lợi ích, cũng nên dạy người khiến đạt lợi ích.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát thường nên tu học bố thí Ba-la-mật-đa như thế; do bố thí Ba-la-mật-đa này, từ lúc mới phát tâm cho đến cứu cánh chẳng đọa vào ác thú, vì muốn làm lợi ích các loài hữu tình nên phần nhiều sanh vào cõi người làm Chuyển luân vương. Vì sao? Vì tùy theo thế lực chủng tử mà đạt được quả như thế. Đó là khi Đại Bồ-tát ấy làm chuyển Luân Vương, thấy người xin đến, liền nghĩ thế này: Ta vì việc gì mà lưu chuyển sanh tử làm chuyển Luân Vương? Ta vì lợi lạc hữu tình ở trong sanh tử, nhận thắng quả này, chẳng do việc nào khác. Nghĩ như thế rồi, bảo người ăn xin: Tùy người cần vật gì, ta sẽ cho hết, khi người lấy vật, xem như lấy vật của mình, chớ tưởng của ai khác. Vì sao? Vì ta nhờ các người mà được lợi lạc nên thọ thân này, chứa cất tài vật, cho nên những vật này là sở hữu của các người, tùy ý mà lấy, hoặc tự sử dụng, hoặc trao cho người khác, chớ có nghi ngại. Đại Bồ-tát ấy, khi thương xót các hữu tình như thế, vô duyên đại bi, mau được viên mãn; do đại bi này mau được viên mãn nên tuy thường làm lợi lạc cho vô lượng hữu tình, nhưng đối với hữu tình, hoàn toàn không có sở đắc, lại cũng chẳng đắc quả thù thắng

đạt được, thường như thật biết chỉ do giả tưởng theo thể tục mà nói có sự an lập lợi lạc các hữu tình. Lại như thật biết việc an lập ấy đều như tiếng vang, tuy hiện ra tựa như có nhưng không chơn thật có. Do đó, đối với pháp hoàn toàn không có nắm bắt.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát thường nên tu hành bố thí Ba-la-mật-đa như thế, đó là đối với hữu tình, hoàn toàn không nuôi tiếc, cho đến có thể bố thí xương thịt của thân mình, huống là chẳng có thể xả bỏ tài sản ở ngoài, đó là các tài sản dùng nhiếp thọ hữu tình khiến mau giải thoát sanh lão bệnh tử.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những tài sản gì mà nhiếp thọ hữu tình khiến mau giải thoát sanh lão bệnh tử?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đó là tài sản bố thí Ba-la-mật-đa, hoặc tài sản tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc tài sản pháp không nội, hoặc tài sản pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc tài sản bốn niệm trụ, hoặc tài sản bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc tài sản Thánh đế khổ, hoặc tài sản Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc tài sản bốn tịnh lự, hoặc tài sản bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc tài sản tám giải thoát, hoặc tài sản tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc tài sản pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc tài sản pháp môn giải thoát không, hoặc tài sản pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; hoặc tài sản bậc Cự hỷ, hoặc tài sản bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cự nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; hoặc tài sản năm loại mắt, hoặc tài sản sáu phép thần thông; hoặc tài sản mười lực Phật, hoặc tài sản bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc tài sản pháp không quên mất, hoặc tài sản tánh luôn luôn xả; hoặc tài sản trí nhất thiết, hoặc tài sản trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc tài sản quả Dự lưu, hoặc tài sản quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc

giác; hoặc tài sản tất cả hạnh Đại Bồ-tát, hoặc tài sản quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Này Thiện Hiện! Các tài sản như thế nhiếp thọ các hữu tình khiến mau giải thoát sanh lão bệnh tử. Các Đại Bồ-tát thường dùng các loại tài sản như thế để nhiếp thọ các hữu tình, khiến được giải thoát sanh lão bệnh tử, đạt lợi ích lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, tự hành bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình hành bố thí Ba-la-mật-đa rồi, thấy các hữu tình hủy phạm tịnh giới, thương xót vô cùng, bảo họ: Các người đều nên thọ trì tịnh giới, ta sẽ cúng dường, các người cần đồ ăn uống, y phục, đồ nằm, phòng xá, xe cộ, ma ni chơn châu, ngọc báu Phệ-lưu-ly, ngọc báu Phả-chi-ca, để thanh, đại thanh, kim ngân, ngọc bích, loa bồi, san hô và các loại trân bảo rất giá trị khác cùng hương hoa, phan lọng, thuốc trị bệnh cho đến các vật dụng cần thiết khác ta đều cấp cho, không thiếu vật gì. Các người do thiếu thốn các vật dụng cần thiết nên hủy phạm tịnh giới, làm các việc ác. Ta sẽ tùy theo vật dụng mà các người thiếu như đồ ăn uống cho đến thuốc chữa bệnh và các sự thiếu thốn khác đều sẽ cung cấp. Các người an trụ luật nghi giới rồi dần dần có thể thoát vòng khổ não, hoặc nương vào Thanh văn thừa mà được xuất ly, hoặc nương vào Độc giác thừa mà được xuất ly, hoặc nương vào Vô thượng thừa mà được xuất ly.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, tự thọ trì tịnh giới, cũng khuyên người thọ trì tịnh giới, thẳng thẳng xung dương pháp thọ trì tịnh giới, hoan hỷ tán thán người thọ trì tịnh giới.

Này Thiện Hiện! Như vậy, Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình an trụ tịnh giới giải thoát sanh tử, được lợi lạc thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình sân giận với nhau sanh lòng thương xót vô cùng mà bảo với họ: Vì duyên cớ gì mà các người sân giận nhau? Các người nếu vì do sự thiếu thốn mà cùng nhau gây nên việc ác này thì nên theo ta mà xin, ta sẽ giúp cho các người, tùy theo nhu cầu của các người về ăn uống, y phục, đồ nằm, phòng xá, xe cộ, nô bộc, trân bảo, hương hoa, thuốc trị bệnh, kỹ nhạc, phan lọng, anh lạc, đèn sáng, và các thứ cần yếu khác, ta đều cấp cho, khiến không thiếu thốn. Các người chẳng nên sân giận nhau mà nên tu an nhẫn, cùng khởi từ tâm.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình tu an nhẫn Ba-la-mật-đa rồi, muốn khiến cho kiên

cố lại bảo họ: Nhân duyên sân giận hoàn toàn không chắc thật, đều do hư vọng phân biệt mà sanh, vì tất cả pháp bản tánh không, nên các người vì cố gì mà đối với cái không thật có vọng khởi sân giận, nhục mạ nhau, cầm dao gậy tàn hại nhau. Các người chớ dựa vào sự phân biệt hư vọng mà phát sanh giận dữ, tạo các ác nghiệp, sẽ đọa vào địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và các chỗ ác khác, chịu các khổ kịch liệt, khổ ấy tàn độc mãnh liệt sắc bén bứt cắt thân tâm vô cùng khó chịu. Các người chớ chấp vào sự việc chẳng phải thật có, vọng khởi sân giận, tạo ra nghiệp tội ấy. Do nghiệp tội này, thân người hạ liệt còn khó có thể được, huống là sanh thế giới Phật. Các người nên biết, thân người khó được, đời có Phật khó gặp, sanh lòng tin lại càng khó hơn. Các người nay đây, các việc này hội đủ, chớ vì sân giận mà để mất thời cơ tốt. Nếu mất thời cơ này thì khó cứu chữa. Vì vậy, các người đối với các hữu tình chớ khởi sân giận, nên tu an nhẫn.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa tự hành an nhẫn, cũng khuyên người hành an nhẫn, thẳng thắn tán dương pháp hành an nhẫn, hoan hỷ khen ngợi người hành an nhẫn.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình tu hành an nhẫn. Các loài hữu tình do đó, lần lượt, dần dần nương vào ba thừa mà được giải thoát, đó là hoặc nương vào Thanh văn thừa mà được giải thoát, hoặc nương vào Độc giác thừa mà được giải thoát, hoặc nương vào Đại thừa mà được giải thoát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình thân tâm giải đãi, sanh lòng thương xót vô cùng, bảo với họ: Các người vì duyên cố gì chẳng siêng năng tinh tấn tu các thiện pháp mà sanh giải đãi? Họ đáp: Chúng tôi thiếu thôn vật dụng cho nên đối với việc thiện chẳng chuyên tu được. Bồ-tát bảo: Ta có thể cho các người những vật dụng mà các người thiếu. Các người nên chuyên tu pháp bố thí, tịnh giới, an nhẫn v.v... Khi ấy, các hữu tình được vật dụng mà Bồ-tát ấy cho, không còn thiếu thôn vật gì, nên thân tâm có thể phát khởi tinh tấn, tu các thiện pháp mau được viên mãn. Do các thiện pháp được viên mãn nên dần dần phát sanh các pháp vô lậu; do các pháp vô lậu, hoặc đắc quả Dự lưu, hoặc đắc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, hoặc có người đắc quả vị Độc giác, hoặc có người hướng nhập các bậc Bồ-tát, dần dần chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, tự hành tinh tấn, cũng khuyên người hành tinh tấn, thẳng thắn tán dương pháp hành tinh tấn, hoan hỷ ngợi khen người hành tinh tấn.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, khiến các hữu tình xa lìa giải đãi, siêng tu các việc thiện, mau được giải thoát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình tán loạn thất niệm, thương xót vô cùng, bảo với họ: Các người vì có gì mà chẳng tu tịnh lự, tán loạn thất niệm, trầm luân sanh tử? Họ trả lời: Chúng tôi thiếu thốn vật dụng cho nên đối với tịnh lự chẳng có thể tu tập. Bồ-tát bảo: Ta có thể cho các vật dụng mà các người thiếu. Các người từ nay chẳng nên khởi lại tâm từ hư vọng, phan duyên trong, ngoài làm nhiều loạn tự tâm. Khi ấy, các hữu tình được vật dụng mà Bồ-tát ấy cho, không còn thiếu thốn, có thể chế phục đoạn trừ tâm từ hư vọng, nhập sơ tịnh lự, dần dần lại nhập đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tịnh lự; nương vào các tịnh lự lại có thể phát khởi bốn thứ phạm trụ từ, bi, hỷ, xả; tịnh lự vô lượng là chỗ y chỉ; lại dần dần có thể nhập bốn định vô sắc; do tịnh lự vô lượng, vô sắc điều tâm khiến nhu nhuyễn rồi, tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện v.v... các thứ thiện pháp, tùy theo căn cơ, đắc quả tam thừa, đó là hoặc chứng đắc Niết-bàn Thanh-văn, hoặc có người chứng đắc Niết-bàn Độc giác, hoặc chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa tự tu tịnh lự, cũng khuyên người tu tịnh lự, thẳng thắn tán dương pháp tu tịnh lự, hoan hỷ khen ngợi người tu tịnh lự.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình xa lìa tán loạn, tu các tịnh lự, làm lợi ích lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình ngu si điên đảo, thương xót vô cùng, bảo với họ: Các người vì có gì chẳng tu Bát-nhã, ngu si điên đảo sanh tử luân hồi? Họ trả lời: Chúng tôi thiếu thốn vật dụng nên đối với trí tuệ thù thắng chẳng có thể tu tập. Bồ-tát bảo: Ta có thể cho các vật dụng mà các người thiếu, các người nên thọ nhận; trước tiên tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự được viên mãn rồi, nên quán sát kỹ thật tướng các pháp, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nghĩa là khi ấy, nên quán sát kỹ là có pháp nhỏ nào có thể nắm bắt được chăng? Đó là hoặc ngã, hoặc hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng tạo tác, khả năng khiến

người tạo tác, khả năng thọ quả báo, khả năng khiến người thọ quả báo, cái biết, khả năng khiến người biết, cái thấy, khả năng khiến người thấy có thể nắm bắt được chăng? Hoặc sắc, hoặc thọ, tướng, hành, thức có thể nắm bắt được chăng? Hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ có thể nắm bắt được chăng? Hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể nắm bắt được chăng? Hoặc nhãn giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới có thể nắm bắt được chăng? Hoặc sắc giới, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể nắm bắt được chăng? Hoặc nhãn thức giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới có thể nắm bắt được chăng? Hoặc nhãn xúc, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể nắm bắt được chăng? Hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, hoặc các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra có thể nắm bắt được chăng? Hoặc địa giới, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể nắm bắt được chăng? Hoặc nhân duyên, hoặc đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên có thể nắm bắt được chăng? Hoặc các pháp từ duyên sanh ra có thể nắm bắt được chăng? Hoặc vô minh, hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não có thể nắm bắt được chăng? Hoặc Dục giới, hoặc Sắc giới, Vô sắc giới có thể nắm bắt được chăng? Hoặc bố thí Ba-la-mật-đa, hoặc tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa có thể nắm bắt được chăng? Hoặc pháp không nội, hoặc pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể nắm bắt được chăng? Hoặc bốn niệm trụ, hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo có thể nắm bắt được chăng? Hoặc Thánh đế khổ, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo có thể nắm bắt được chăng? Hoặc bốn tịnh lự, hoặc bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể nắm bắt được chăng? Hoặc tám giải thoát, hoặc tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ có thể nắm bắt được chăng? Hoặc pháp môn Đà-la-ni, hoặc pháp môn Tam-ma-địa có thể nắm bắt được chăng? Hoặc pháp môn giải thoát không, hoặc pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện có thể nắm bắt được chăng? Hoặc bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiên tuệ, bậc Pháp vân

có thể nắm bắt được chăng? Hoặc năm loại mắt, hoặc sáu phép thân thông có thể nắm bắt được chăng? Hoặc mười lục Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể nắm bắt được chăng? Hoặc pháp không quên mất, hoặc tánh luôn luôn xả có thể nắm bắt được chăng? Hoặc trí nhất thiết, hoặc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể nắm bắt được chăng? Hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác có thể nắm bắt được chăng? Hoặc tất cả hạnh Đại Bồ-tát, hoặc quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được chăng?

Các hữu tình ấy đã được vật dụng rồi không còn thiếu thốn nữa, nương vào lời dạy của Bồ-tát, trước hết tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự được viên mãn rồi, lại quán sát kỹ thật tướng các pháp, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Khi quán sát kỹ thật tướng của các pháp như trước đã nói đều chẳng thể nắm bắt được; vì chẳng thể nắm bắt được nên không có sự chấp trước; vì không chấp trước nên chẳng thấy có pháp nhỏ nào có sanh, có diệt, có nhiễm, có tịnh. Khi họ đối với các pháp không có sở đắc, thì đối với tất cả xứ chẳng khởi phân biệt, nghĩa là chẳng phân biệt đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là quỷ giới, đây là A-tổ-lạc, đây là người, đây là trời, đây là tri giới, đây là phạm giới, đây là phạm phu, đây là Thánh giả, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai, đây là pháp hữu vi, đây là pháp vô vi. Vì vô phân biệt như thế, nên tùy theo căn cơ, họ dần dần chứng đắc Niết-bàn ba thừa, đó là Thanh văn thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Vô thượng thừa.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, tự tu Bát-nhã, cũng khuyên người tu Bát-nhã, thẳng thắn tán dương pháp tu Bát-nhã, hoan hỷ khen ngợi người tu Bát-nhã.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình tu hành Bát-nhã, khiến đạt được lợi ích an lạc thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa tự hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa rồi, lại thấy hữu tình luân hồi các thú, chịu vô lượng khổ chưa được giải thoát, muốn khiến họ thoát khổ sanh tử cho nên trước dùng các loại vật dụng làm lợi ích, sau đó dùng các pháp vô lậu xuất thế, phương tiện thiện xảo, nhiếp thọ họ. Các hữu tình ấy đã được vật dụng không còn thiếu thốn, thân tâm vững quyết

có thể an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng có thể tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng có thể an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng có thể tu bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng có thể tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng có thể tu pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; cũng có thể tu pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; cũng có thể tu bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; cũng có thể tu năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng có thể tu mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng có thể tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng có thể tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Các hữu tình ấy do nhiếp thọ pháp vô lậu nên giải thoát sanh tử.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ bố thí Ba-la-mật-đa tự hành các pháp vô lậu thù thắng, cũng khuyên người hành các pháp vô lậu thù thắng, thắng thán tán dương sự hành các pháp vô lậu thù thắng, hoan hỷ khen ngợi người hành các pháp vô lậu thù thắng.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát an trụ bố thí Ba-la-mật-đa, dùng pháp vô lậu nhiếp thọ hữu tình, khiến thoát sanh tử, đạt được lợi lạc thù thắng.

Quyển Thứ 392

HẾT